

Quyết định tái thẩm
Số: **08/2025/HNGĐ-TT**
Ngày: 11/3/2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Thiện
Bà Huỳnh Thanh Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Chinh - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa tái thẩm về “Ly hôn”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Bích T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã TM, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã TM, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/7/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Bích T trình bày như sau:

Bà và ông G đăng ký kết hôn ngày 13/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã TM, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Do mâu thuẫn vợ chồng nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông G. Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 08/01/2017, bà yêu cầu được nuôi

cháu H và ông G cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tại Bản tự khai ngày 11/8/2017, bị đơn ông Nguyễn Văn G trình bày: Thống nhất về thời gian đăng ký kết hôn, con chung, nợ chung như bà T trình bày, nhưng ông yêu cầu cho vợ chồng đoàn tụ, giao con cho ông nuôi và chia cho ông 5 chỉ vàng trong bộ vàng cưới (01 lượng).

Tại Biên bản hòa giải ngày 11/8/2017, ông G trình bày: Nếu bà T cương quyết ly hôn thì ông đồng ý ly hôn; về con chung, giao cháu H cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông cấp dưỡng mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do các đương sự tự nguyện thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên Tòa án cấp sơ thẩm lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành cùng ngày 11/8/2017.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long quyết định (tóm tắt):

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Bích T và ông Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 08/01/2017 cho bà Trần Bích T tiếp tục nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi (thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 11/8/2017) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ chậm trả và hiệu lực của quyết định.

Ngày 16/7/2023, ông Nguyễn Văn G có đơn đề nghị xem xét lại Quyết định sơ thẩm nêu trên theo thủ tục tái thẩm với lý do cháu Nguyễn Hoàng Gia H không phải là con đẻ của ông. Chứng cứ ông G cung cấp là bản sao Kết quả phân tích ADN huyết thống số VF081_23.M1D ngày 29/7/2023 của Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ DNA TS.

Tại Quyết định số 18/2024/KN-HNGĐ ngày 25/11/2024, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị theo thủ tục tái thẩm Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tái thẩm hủy một phần Quyết định sơ thẩm nêu trên về phần con chung; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phần bị hủy theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nghị đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn G và bà Trần Bích T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Theo Quyết định này, ông G và bà T có con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 08/01/2017; bà T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông G cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng.

[2] Ngày 24/7/2023, ông Nguyễn Văn G có đơn đề nghị Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ DNA TS phân tích ADN của ông và cháu Nguyễn Hoàng Gia H. Kết quả phân tích ADN huyết thống số VF081_23.M1.D ngày 29/7/2023 của Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ DNA TS kết luận *“Người có mẫu ADN ký hiệu B3020PA 23.M (Nguyễn Văn G) và người có mẫu ADN ký hiệu C3020PA 23.NM (Nguyễn Hoàng Gia H) không cùng huyết thống cha - con”*. Đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 1 Điều 352 của Bộ luật Tố tụng dân sự mà khi giải quyết vụ án thì Tòa án và các đương sự đều không biết; từ đó, Tòa án nhân dân huyện T căn cứ Giấy khai sinh của cháu H cũng như lời trình bày của các đương sự để ghi nhận cháu H là con chung của bà T và ông G.

[3] Vì vậy, cần chấp nhận Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long về phần con chung để giải quyết sơ thẩm lại theo thủ tục chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 351, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Kháng nghị số 18/2024/KN-HNGĐ ngày 25/11/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long về phần con chung.

Giao hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long để giải quyết lại phần bị hủy đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP HCM (để báo cáo);
- VKSNDCC tại TP HCM (để biết);
- Vụ pháp chế và QLKH TANDTC;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu VP, Phòng HCTP, Phòng GDKT, HSVA.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Cường